

Số: /TTr-ĐLĐK

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020, phương hướng hoạt động năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP;

Căn cứ Kế hoạch hoạt động năm 2020 của Kiểm soát viên Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 81/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2020.

Ban Kiểm soát Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020, phương hướng hoạt động năm 2021 như tài liệu kèm theo.

Tài liệu kèm theo: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020, phương hướng hoạt động năm 2021.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Ban KSNB;
- Lưu: VT, Ban KS, KTKH.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Vũ Quốc Hải

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

I. Căn cứ.

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty Cổ phần (sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất) ban hành kèm theo Quyết định số 680/QĐ-ĐLĐK ngày 29/11/2018 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty Cổ phần.
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty Cổ phần số 275/ĐLĐK-BKS ngày 25/07/2018 của Ban kiểm soát Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty Cổ phần.
- Kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua theo nghị quyết số 81/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2020.

II. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát PV Power năm 2020.

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của đơn vị.

Năm 2020, Tổng công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được ĐHĐCĐ giao về lợi nhuận, nộp ngân sách Nhà nước, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu và hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu.

Các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu vượt kế hoạch năm 2020 điều chỉnh.

- Tổng sản lượng điện toàn Tổng công ty thực hiện năm 2020 đạt 19,166 tỷ kWh, bằng 103% KH sản lượng điện điều chỉnh năm 2020 (18,574 tỷ kWh), bằng 89% kế hoạch năm 2020 .
- Doanh thu toàn TCT năm 2020 đạt 30.246 tỷ đồng, bằng 107% KH năm 2020 điều chỉnh và bằng 85% kế hoạch năm 2020. Doanh thu Công ty mẹ năm 2020 đạt 22.830 tỷ đồng, bằng 107% KH năm 2020 điều chỉnh và bằng 87% kế hoạch năm 2020.
- LNTT toàn Tổng công ty năm 2020 đạt 2.875 tỷ đồng, bằng 120% KH năm 2020. LNTT Công ty mẹ năm 2020 đạt 2.425 tỷ đồng, bằng 108% KH năm 2020.
- LNST toàn Tổng công ty năm 2020 đạt 2.663 tỷ đồng, bằng 130% KH năm 2020. LNST Công ty mẹ năm 2020 đạt 2.260 tỷ đồng, bằng 117% KH năm 2020.
- Nộp ngân sách nhà nước toàn TCT năm 2020 đạt 1.687 tỷ đồng, bằng 118% KH; Công ty mẹ nộp ngân sách 1.066 tỷ đồng đạt 122% KH
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu năm 2020 của Công ty mẹ là 8,3%, đạt 115% KH
- Hệ số nợ/VCSH năm 2020 của Công ty mẹ là 0,6 lần hoàn thành kế hoạch.

- Tổng công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ chủ yếu được giao.
- Các nhà máy điện vận hành sản xuất an toàn, liên tục, ổn định, tham gia thị trường điện cạnh tranh hiệu quả. Trong đó, NMTĐ Vũng Áng 1 là năm đầu tiên vận hành liên tục, ổn định 2 tổ máy từ đầu năm đến nay; Đảm bảo cung ứng đủ than cho vận hành sản xuất điện.
- Thực hiện tốt, an toàn tuyệt đối, rút ngắn tiến độ công tác BDSC thường xuyên, đột xuất và định kỳ các NMTĐ.
- Tập trung triển khai công tác xúc tiến/chuẩn bị đầu tư/quyết toán các dự án đầu tư: (1) Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình NMTĐ Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4; Phê duyệt KH LCNT của dự án. Tổng công ty đang tích cực giải phóng mặt bằng và lựa chọn nhà thầu giai đoạn thực hiện đầu tư để sớm khởi công dự án vào năm 2021; (2) Đối với Thủy điện Đakđrinh, công tác quyết toán còn chậm.

1.1. Giám sát việc bảo toàn, phát triển vốn, kiểm soát dòng tiền của PV Power năm 2020

Tại thời điểm 31/12/2020, hệ số bảo toàn vốn của PV Power đạt 1,06 lần. (Vốn CSH tại thời điểm 31/12/2020 là 31.266,59 tỷ đồng/Vốn CSH tại thời điểm 31/12/2019 là 29.534,38 tỷ đồng). Cho thấy Tổng công ty PVPower bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu.

Công tác cân đối nguồn vốn và kiểm soát dòng tiền cũng đã được ban lãnh đạo PV Power quan tâm, báo cáo cân đối dòng tiền được lập theo tuần, tháng, quý, năm. Ban lãnh đạo cũng đã có giải pháp cân đối dòng tiền hiệu quả. Trong năm 2020 HĐQT PV Power đã ban hành Nghị quyết phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng tài trợ vốn vay vốn lưu động luân chuyển của Công ty mẹ với tổng hạn mức vay vốn là 13.410 tỷ đồng, đã thực hiện vay vốn lưu động luân chuyển với tổng số tiền 15.535 tỷ đồng, lãi suất vay thực hiện thấp hơn lãi suất tiền gửi cùng kỳ hạn đã đảm bảo cân đối dòng tiền trả nợ khoản vay đầu tư xây dựng nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1, đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, bên cạnh đó còn tạo ra một khoản doanh thu hoạt động tài chính cho PV Power. HĐQT cũng đã phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng và hạn mức đầu tư tiền gửi của Công ty mẹ để sử dụng có hiệu quả và an toàn các khoản tiền tạm thời nhàn rỗi.

1.2. Giám sát tình hình thu hồi và quản lý công nợ

Trong năm 2020, ban lãnh đạo PV Power đã rất quan tâm đến công tác thu hồi và quản lý công nợ tại công ty mẹ và các công ty con.

Các khoản nợ phải thu của công ty mẹ chủ yếu là khoản phải thu tiền điện của EVN/EPTC. Tại thời điểm 31/12/2020, khoản phải thu EVN/EPTC là 5.687 tỷ đồng, trong đó nợ tiền điện Cà mau là 3.483 tỷ đồng, Nợ tiền điện Nhơn Trạch 1 là 457 tỷ đồng, nợ tiền điện Vũng Áng là 1.747 tỷ đồng, nợ quá hạn khó có khả năng thu hồi là

826 tỷ đồng. Trong năm 2020 ngoài số tiền điện đã trả hàng tháng, EVN đã trả bổ sung 661,7 tỷ đồng, tuy nhiên trong nội dung trả tiền EVN đã ghi chưa đúng so với quy định trong hợp đồng mua bán điện, vì vậy PV Power đang ghi nhận khoản tiền này ở khoản mục phải trả trên báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2020.

So với cùng kỳ năm trước công nợ tiền điện với EVN/EPTC đã giảm khá nhiều (cùng kỳ năm trước công nợ tiền điện là 7.094 tỷ đồng, trong đó nợ quá hạn khó có khả năng thu hồi là 1.779 tỷ đồng), EVN/EPTC hàng tháng vẫn tiếp tục giữ lại một phần phí công suất không thanh toán mặc dù đã có công văn chỉ đạo của Chính phủ, Ủy ban Quản lý vốn yêu cầu EVN thực hiện thanh toán theo đúng nội dung của hợp đồng PPA đã ký.

Ngoài ra còn khoản phải thu Tập đoàn Dầu khí Việt Nam với số tiền hơn 218 tỷ đồng là phần giá trị sản phẩm phân phối 500 KV phân bổ cho nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1 đã bàn giao cho tập đoàn Dầu khí Việt nam.

PV Power đã thực hiện phân loại nợ, trích lập dự phòng và đối chiếu, xác nhận công nợ với khách hàng tại thời điểm 31/12/2020 theo đúng quy định.

Công tác quản lý và thu hồi công nợ tại các công ty con cũng đã được đôn đốc, nhắc nhở, yêu cầu người đại diện phải có báo cáo hàng tháng, quý về kết quả thu hồi công nợ. Phần lớn các công ty con đều không có nợ quá hạn ngoại trừ công ty cổ phần thủy điện Đakđrinh tồn tại các khoản nợ quá hạn phát sinh trong quá trình đầu tư nhà máy và công ty CP máy và thiết bị Dầu khí tồn tại các khoản nợ quá hạn từ trước khi được PV Power đầu tư chi phối. Khả năng thu hồi các khoản nợ quá hạn tại công ty CP thủy điện Đakđrinh là rất khó do các nhà thầu đều rất khó khăn về tài chính hoặc đã giải thể. Đối với các khoản nợ tại công ty máy và thiết bị Dầu khí người Đại diện phần vốn của PV Power tại công ty đã triển khai công tác thu hồi nợ khá quyết liệt, trong năm 2020 đã có phương án thu hồi nợ khả thi và đã thu hồi được một phần nợ quá hạn. Đối với các khoản nợ quá hạn khó có khả năng thu hồi khoảng hơn 136 tỷ đồng công ty cũng đã trích lập dự phòng toàn bộ.

1.3. Giám sát việc thực hiện xử lý kết quả kiểm kê thời điểm 0h ngày 01/01/2021

Công tác kiểm kê tại thời điểm 0 giờ ngày 01/1/2021 đã được thực hiện theo đúng quy định hiện hành. Kết quả kiểm kê có chênh lệch rất nhỏ về tiền mặt kiểm quỹ do trong quá trình thu chi không đủ tiền lẻ chi trả; Không có chênh lệch thừa, thiếu về tài sản, vật tư, công nợ so với giá trị sổ sách; Chênh lệch thừa, thiếu nhiên liệu dầu, than tại các nhà máy đều nằm trong định mức hao hụt cho phép và đã thực hiện hạch toán điều chỉnh theo quy định. Ngày 10/3/2021, Tổng Giám đốc đã ban hành Biên bản họp xử lý kết quả kiểm kê và chấp thuận việc thanh lý tài sản, công cụ theo kiến nghị

của chi nhánh, giao các Ban TCTY, Giám đốc chi nhánh thực hiện thanh lý theo quy định.

1.4. Giám sát công tác quyết toán cổ phần hóa

PV Power đã thành lập tổ giúp việc phục vụ công tác quyết toán CPH, chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ, tài liệu liên quan để thực hiện công tác quyết toán theo quy định.

2. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, TGD và người điều hành DN khác.

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến công tác quản lý nội bộ, các quy chế, quyết định, công văn liên quan đến chiến lược, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của TCT. Đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến công tác tái cấu trúc, cổ phần hóa, sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp, kiện toàn bộ máy tổ chức tại các đơn vị thành viên, sắp xếp bổ nhiệm, tái bổ nhiệm cán bộ, lao động tiền lương, tiền thưởng tại các đơn vị thành viên và TCT. Các thành viên HĐQT đã nghiêm túc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình đúng theo các quy định của pháp luật, điều lệ TCT. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ hàng quý, các cuộc họp, hội ý nhằm xử lý kịp thời những nội dung TGD trình, tuy nhiên do tính chất phức tạp từng vụ việc nên còn một số nội dung chưa đáp ứng được tiến độ và yêu cầu quản lý.

- TGD TCT đã tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tháng, giao ban trực tuyến toàn hệ thống (tiết kiệm chi phí và phù hợp với tình hình chống dịch) để chỉ đạo hoạt động của TCT, triển khai các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ/Tập đoàn DKVN và của HĐQT. Ngoài ra TGD đã tổ chức các cuộc họp chuyên đề để xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành hoạt động của TCT.

- HĐQT, TGD đã tiếp nhận các báo cáo, các ý kiến góp ý của BKS, chỉ đạo người đại diện của TCT tại các đơn vị triển khai thực hiện các kiến nghị của BKS phù hợp với quy định hiện hành.

- Mặc dù HĐQT, TGD đã rất sát sao với công tác tái cấu trúc tài chính, quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của dự án Thủy điện ĐakDrink, nhưng đến nay kết quả đạt được chưa như mong muốn, công tác quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của dự án bị chậm tiến độ so với quy định hiện hành.

- Công tác ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc nhìn chung phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của TCT, phù hợp với các quy định phân cấp theo thẩm quyền. Chấp hành nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Tập đoàn DKVN.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, TGD và các cổ đông.

- Ban KS đã chủ động xây dựng kế hoạch trình ĐHĐCĐ thông qua làm cơ sở thực hiện ngay từ đầu năm. Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch tuân thủ các quy

định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của TCT, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Ban KS. Thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của mình một cách độc lập, tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của Ban KS.

- Thực hiện chế độ báo cáo ĐHĐCĐ, công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành. Tuyệt đối bảo vệ quyền lợi của các cổ đông, thông tin báo cáo tới ĐHĐCĐ một cách trung thực, cân trọng, chính xác. Trong năm không phát sinh bất cứ yêu cầu nào từ các cổ đông về hoạt động kiểm soát bất thường.

- Ban KS đã nhận được các tài liệu họp của HĐQT, TGD phù hợp với nội dung trước mỗi cuộc họp do HĐQT, TGD chủ trì và tham dự đầy đủ các cuộc họp này. Tại các cuộc họp, Ban KS đã phát biểu ý kiến (không tham gia biểu quyết). Kịp thời thông tin tới HĐQT, TGD những vấn đề cần xem xét cân nhắc, lường trước những khó khăn vướng mắc trước khi HĐQT, TGD ra các quyết định quản lý và điều hành. Đưa ra những ý kiến đóng góp, các kiến nghị, đề xuất giải pháp xử lý tồn tại, bất cập, đóng góp vào việc hoàn thành các chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

- Các Báo cáo, thông tin liên quan đến hoạt động SXKD của TCT trước khi gửi đi, Ban KS đã tham khảo, thông qua, xin ý kiến (bằng nhiều hình thức) với HĐQT, TGD và được gửi báo cáo đúng thời hạn quy định.

- Hoạt động của Ban KS đã nhận được sự hỗ trợ, tạo điều kiện của HĐQT, TGD và các đối tượng kiểm soát phù hợp với yêu cầu kiểm soát, giúp kết quả kiểm soát được đưa ra khách quan, phản ánh đúng bản chất hoạt động của TCT. Tạo điều kiện để Ban kiểm soát đưa ra những đánh giá, nhận định cuối cùng sát với thực tiễn.

- Các thành viên Ban kiểm soát đã tham gia với các đoàn công tác, kiểm tra, giám sát do HĐQT, TGD tổ chức hoặc thành lập. Đã có ý kiến khách quan, và kiến nghị mang tính xây dựng nhằm nâng cao chất lượng của hoạt động quản lý, điều hành TCT.

4. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng KSV.

4.1. Về hoạt động chung của Ban kiểm soát

Ban KS đã thực hiện đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, tuân thủ các quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty Cổ phần.

Ban kiểm soát tổ chức 12 cuộc họp trực tiếp. Nội dung, kết quả các cuộc họp của Ban kiểm soát đều được các thành viên (4/4) tham gia biểu quyết thống nhất thông qua. Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 diễn ra vào ngày 22/12/2020, Ban Kiểm soát được bầu bổ sung thêm 01 thành viên là bà Đoàn Thị Thu Hà.

Nội dung các cuộc họp của Ban kiểm soát

- Lần 1: Thông qua phân công công việc các KSV năm 2020 và triển khai kế hoạch hoạt động quý 1/2020.
- Lần 2: Thông qua Báo cáo Ban Kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 và tờ trình đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập BCTC năm 2020.
- Lần 3: Triển khai thực hiện Báo cáo giám sát quý 2 của BKS, các báo cáo thẩm định: BCTC, quỹ tiền lương, hoạt động SXKD và công tác quản lý của HĐQT năm 2019.
- Lần 4: Thông qua phân công và triển khai kế hoạch hoạt động Quý 2/2020.
- Lần 5: Thông qua kết quả kiểm soát tại PVPF.
- Lần 6: Triển khai báo cáo giám sát quý 2/2020 và triển khai kế hoạch hoạt động Quý 3/2020.
- Lần 7: Thông qua kết quả kiểm soát DHC và việc chuyển từ kiểm soát trực tiếp các đơn vị sang kiểm soát gián tiếp do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.
- Lần 8: Thông qua kế hoạch kiểm soát các đơn vị trong Quý 3/2020.
- Lần 9: Thông qua Báo cáo giám sát Quý 3/2020 của Ban kiểm soát.
- Lần 10: Thông qua Kế hoạch kiểm soát năm 2021 gửi xin ý kiến HĐQT TCT để báo cáo chủ sở hữu.
- Lần 11: Thông qua Báo cáo giám sát Quý 4/2020 của Ban kiểm soát; Giám sát công tác giao kế hoạch năm 2021 cho các đơn vị thành viên.
- Lần 12: Triển khai kế hoạch hoạt động năm 2021.

4.2. Về hoạt động của từng Kiểm soát viên

Các thành viên Ban KS thực hiện nghiêm túc và hoàn thành các nhiệm vụ tại kế hoạch công việc cá nhân năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát Tổng công ty ĐLDKVN – CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Phối hợp tốt giữa các thành viên Ban kiểm soát, với HĐQT, Ban TGD. Tham gia các cuộc họp HĐQT thường kỳ hàng quý theo quy định, các cuộc họp giao ban TCT định kỳ (mỗi tháng 1 lần).

• Ông Vũ Quốc Hải – Trưởng Ban kiểm soát

- Tham gia 12 cuộc họp Ban Kiểm soát (tỷ lệ tham dự họp 100%) và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công
- Thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến các công việc, lĩnh vực: Công tác tổ chức hoạt động chung của Ban Kiểm soát; Theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát; Chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc việc

thực hiện nhiệm vụ được phân công của các Kiểm soát viên; Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm khắc phục những tồn tại trong lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công; Phê duyệt các báo cáo của Ban Kiểm soát.

- Triển khai và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Tình hình chấp hành Điều lệ, thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; Chủ trì xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, Quy trình kiểm soát; Công tác xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh; Công tác quản lý các dự án đầu tư; Công tác tái cơ cấu; Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm.

• **Bà Hà Thị Minh Nguyệt – Kiểm soát viên:**

- Tham gia 12 cuộc họp Ban Kiểm soát (tỷ lệ tham dự họp 100%) và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

- Thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến: Việc xây dựng kế hoạch hoạt động của cá nhân KSV; Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm khắc phục những tồn tại trong lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công; Phối hợp với các Kiểm soát viên khác để thực hiện nhiệm vụ chung của Ban kiểm soát.

- Triển khai và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Công tác bảo toàn vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động của Tổng công ty; Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm; Trực tiếp làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập về những nội dung liên quan đến hoạt động soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính thường niên, định kỳ của Tổng công ty.

• **Bà Vũ Thị Ngọc Dung – Kiểm soát viên**

- Tham gia 12 cuộc họp Ban Kiểm soát (tỷ lệ tham dự họp 100%) và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

- Thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến: Việc xây dựng kế hoạch hoạt động của cá nhân KSV; Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm khắc phục những tồn tại trong lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công; Phối hợp với các Kiểm soát viên khác để thực hiện nhiệm vụ chung của Ban kiểm soát.

- Triển khai và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Thẩm định Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo đánh giá công tác quản lý hàng năm của Hội đồng quản trị; Công tác đấu thầu, mua sắm của công ty mẹ; Công tác xây dựng và thực hiện các định mức kinh tế, kỹ thuật; Công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí của TCT;

Giám sát việc vận hành an toàn các nhà máy điện của TCT; Kiểm soát giá thành điện của các nhà máy điện theo yếu tố chi phí; Giám sát công tác tham gia thị trường phát điện cạnh tranh của các Nhà máy điện của TCT.

• **Bà Lý Thị Thu Hương – Kiểm soát viên**

- Tham gia 12 cuộc họp Ban Kiểm soát (tỷ lệ tham dự họp 100%) và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

- Thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến: Việc xây dựng kế hoạch hoạt động của cá nhân KSV; Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm khắc phục những tồn tại trong lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công; Phối hợp với các Kiểm soát viên khác để thực hiện nhiệm vụ chung của Ban kiểm soát.

- Triển khai và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Công tác tái cấu trúc vốn chủ sở hữu, hoạt động chào bán cổ phần, chuyển nhượng cổ phần, phát hành trái phiếu, mua bán cổ phần, trái phiếu của Công ty mẹ TCT và các đơn vị thành viên; thẩm định Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương; Công tác đào tạo, quản lý và sử dụng nguồn nhân lực, công tác lao động tiền lương, chế độ chính sách cho người lao động; Giám sát hoạt động của người đại diện do TCT cử tại các doanh nghiệp khác; Tình hình thực hiện chi thị, nghị quyết của chủ sở hữu và HĐQT TCT.

• **Bà Đoàn Thị Thu Hà – Kiểm soát viên** (Thành viên Ban kiểm soát từ 22/12/2020)

Tiếp nhận công việc và phối hợp cùng các Kiểm soát viên khác để thực hiện nhiệm vụ chung của Ban kiểm soát.

5. Thẩm định các báo cáo (điều 170 Luật DN). Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định các báo cáo (Báo cáo đính kèm) :

- Báo cáo kết quả kinh doanh của TCT.
- Báo cáo tài chính TCT đã kiểm toán.
- Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành TCT.

6. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban KS.

Các khoản thù lao của Ban KS được TCT chi trả tuân thủ các quy định của pháp luật về tiền lương, thù lao của từng thành viên Ban KS, được ĐHCĐ thông qua phù hợp với kết quả hoạt động SXKD của TCT.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương, thù lao (Triệu đồng)
1	Vũ Quốc Hải	Trưởng BKS	1.120
2	Vũ Thị Ngọc Dung	Kiểm soát viên	1.024
3	Hà Thị Minh Nguyệt	Kiểm soát viên	965
4	Lý Thị Thu Hương	Kiểm soát viên	994
5	Đoàn Thị Thu Hà	Kiểm soát viên	14
Tổng cộng			4.117

Các khoản chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban KS được thực hiện và chi trả phù hợp với các qui định, quy chế quản lý nội bộ của Nhà nước, của TCT, đúng mục đích cho hoạt động của Ban KS (phù hợp với các quy định về định mức chi tiêu nội bộ của TCT).

7. Báo cáo rà soát, đánh giá về giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty và những người có liên quan của đối tượng đó:

Trong năm 2020, Tổng công ty không phát sinh giao dịch với công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty và những người có liên quan của đối tượng đó.

8. Báo cáo rà soát, đánh giá về giao dịch giữa Tổng công ty và công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Trong năm 2020, Tổng công ty không phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty và công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

III. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 (Phụ lục đính kèm)

IV. Kiến nghị của Ban kiểm soát.

- ĐHĐCĐ thông qua kết quả hoạt động của Ban KS năm 2020 và kế hoạch hoạt động kiểm soát năm 2021 để Ban KS triển khai thực hiện.

- HĐQT, TGD TCT tiếp tục chỉ đạo và phê duyệt sửa đổi bổ sung hệ thống các văn bản quy chế, qui định, qui trình quản lý nội bộ của TCT và các đơn vị trực thuộc làm cơ sở áp dụng cho phù hợp thực tiễn và đồng bộ trong quản lý và điều hành.

- Tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc tổng thể Tổng công ty theo hướng hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Tích cực thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ, đặc biệt đối với các khoản công nợ quá hạn nói chung và khoản công nợ từ EVN nói riêng nhằm tăng khả năng thanh toán, cân đối dòng tiền và giảm thiểu các chi phí vay vốn lưu động. Yêu cầu Người đại diện tại các đơn vị sát sao trong công tác thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản công nợ đã quá hạn lâu ngày, khó có khả năng thu hồi.

- Sớm hoàn thành công tác đàm phán chuyển đổi hợp đồng mua bán điện Cà Mau để có cơ sở thu hồi tiền phí công suất bị EVN/EPTC giữ lại trong một thời gian dài.

- Chú trọng đến công tác cân đối và các giải pháp để cân đối dòng tiền trong ngắn hạn và dài hạn, đặc biệt trong tình hình nhà máy điện Nhơn Trạch 1 được giao Qc thấp, công tác đàm phán phụ lục hợp đồng PPA Cà Mau khó khăn, nhu cầu vốn lớn để tạm ứng hợp đồng EPC Nhơn Trạch 3,4 và đầu tư một số dự án khác như đầu tư trụ sở...

- Quyết liệt chỉ đạo về tiến độ đàm phán PPA dự án Nhơn Trạch 3,4 đảm bảo đồng bộ với các công tác khác của dự án, đây là điều kiện tiên quyết làm cơ sở đánh giá hiệu quả đầu tư cũng như đảm bảo cho công tác thu xếp thành công nguồn vốn vay cho dự án.

- Khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục, tiến hành đấu thầu chọn nhà thầu có năng lực để ký kết hợp đồng LTMC Cà Mau sau 100.000 giờ EOH do hợp đồng sẽ hết hạn vào năm 2022.

- HĐQT quyết liệt hơn trong chỉ đạo công tác quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của dự án nhà máy Thủy điện ĐakDrink, tái cấu trúc tài chính cho công ty CP Thủy điện ĐakDrink đảm bảo đơn vị hoạt động hiệu quả.

PHỤ LỤC
Kế hoạch hoạt động năm 2021 Ban kiểm soát TCT ĐLDKVN - CTCP

Số TT	Nội dung kiểm soát	Đối tượng kiểm soát	Hình thức kiểm soát	Ghi chú
A. Công việc thường xuyên				
1	Giám sát tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 2021 do PVN giao	Toàn TCT	Thông qua báo cáo của TCT, các cuộc họp HĐQT, giao ban của TCT	Chủ động thực hiện
2	Giám sát các chỉ tiêu tài chính; Bảo toàn phát triển vốn; Việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối lợi nhuận và sử dụng các quỹ;	Công ty mẹ	Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính các công ty con.	Chủ động thực hiện
3	Giám sát việc xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật và các biện pháp thực hành tiết kiệm tiết giảm chi phí, giảm giá thành theo chỉ thị của Chính phủ và của Tập đoàn DKVN.	Toàn TCT	Thông qua các báo cáo của TCT và của các đơn vị	Chủ động thực hiện
4	Giám sát công tác Tái cấu trúc TCT theo chỉ đạo của Tập đoàn DKVN tại các Nghị quyết, Chỉ thị đã phê duyệt	Công ty mẹ	Thông qua báo cáo của TCT, các cuộc họp HĐQT, giao ban của TCT	Chủ động thực hiện
5	Kiểm tra giám sát tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của HĐQT/Chủ tịch HĐQT và TGD TCT trong việc tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý điều hành hoạt động SXKD	Toàn TCT	Thông qua báo cáo định kỳ của TCT, các cuộc họp giao ban của TCT, họp định kỳ HĐQT TCT, BC của người đại diện của TCT tại các doanh nghiệp khác.	Chủ động thực hiện

6	Giám sát, góp ý tại giai đoạn trước khi HĐQT, TGD TCT ban hành các Nghị quyết, Quyết định, văn bản chỉ đạo	Công ty mẹ	Thông qua các báo cáo, tài liệu do HĐQT và Ban điều hành TCT cung cấp và tham dự các cuộc họp của HĐQT TCT (nếu được mời tham dự)	Chủ động thực hiện
7	Đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý và cảnh báo sớm rủi ro và đề xuất kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ	Toàn TCT	Trực tiếp hoặc thông qua các báo cáo của Người đại diện	Chủ động thực hiện
8	Giám sát việc thực hiện, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của TCT, tuân thủ các quy định của pháp luật Nhà nước, tuân thủ các chỉ đạo của TD của Người đại diện phần vốn PVN, của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc TCT	Toàn TCT	Thông qua báo cáo định kỳ của TCT, các cuộc họp giao ban, họp định kỳ HĐQT TCT.	Chủ động thực hiện
9	Giám sát đánh giá thực hiện chiến lược phát triển của TCT theo phê duyệt của PVN	TCT	Thông qua báo cáo định kỳ của TCT, các cuộc họp giao ban, họp định kỳ HĐQT TCT.	Chủ động thực hiện
10	Phối hợp với Người đại diện phần vốn của PVN trong việc quản lý phần vốn của PVN tại đơn vị và phần vốn đơn vị đầu tư vào doanh nghiệp khác	Toàn TCT	Thông qua báo cáo định kỳ của TCT, các cuộc họp giao ban, họp định kỳ HĐQT TCT.	Chủ động thực hiện
11	Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, Giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư	Toàn TCT	Thông qua báo cáo định kỳ của TCT, các cuộc họp giao ban, họp định kỳ HĐQT TCT.	Chủ động thực hiện
12	Giám sát hoạt động tại các công ty con, công ty liên kết, Công ty liên doanh và việc bảo toàn vốn của các công ty trên.	Các công ty con, công ty liên kết	Thông qua báo cáo định kỳ của TCT, các cuộc họp giao ban, họp định kỳ HĐQT TCT.	Chủ động thực hiện

13	Phối hợp với các cơ quan chức năng, đoàn kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ của Tập đoàn, của đơn vị trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý hoạt động SXKD của TCT. Giám sát việc thực hiện các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của Nhà nước, của Tập đoàn nêu có.	Toàn TCT	Thông qua báo cáo định kỳ của TCT, các cuộc họp giao ban, họp định kỳ HĐQT TCT.	Chủ động thực hiện
B. Công việc định kỳ theo quý				
I. Quý I- 2021				
1	Phối hợp với Ban TCKT TCT hợp với Deloitte về nội dung kiểm toán BCTC 2020 công ty mẹ.	Công ty mẹ	Thông qua báo cáo của Deloitte	theo thông báo của Ban TCKT&KT TCT
2	Thẩm định BCTC năm 2020 của công ty mẹ và các đơn vị thành viên của TCT.	TCT, các đơn vị thành viên	BCTC, thư quản lý (nếu có), hợp đồng kiểm toán của công ty mẹ và các đơn vị thành viên	Sau khi BCTC 2020 đã kiểm toán được phát hành
3	Thẩm định Báo cáo hoạt động sản xuất năm 2020 và Báo cáo đánh giá công tác quản lý năm 2020 của Hội đồng quản trị.	Công ty mẹ	Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị TCT	Theo lịch gửi HĐQT, TGD
4	Thẩm định việc xây dựng và xác định quỹ tiền lương của người quản lý và của người lao động tại TCT theo quy định của Nhà nước và báo cáo Tập đoàn.	Công ty mẹ	Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị TCT	Theo lịch gửi HĐQT, TGD

5	Giám sát công tác kiểm kê thời điểm 0h ngày 01/01/2021.	Công ty mẹ	Hợp xử lý kết quả kiểm kê tại công ty mẹ (nếu được mời tham dự) và các BB hợp xử lý kết quả kiểm kê/ Báo cáo kiểm kê, xử lý kết quả sau kiểm kê của công ty mẹ	Theo lịch của Hội đồng kiểm kê TCT
6	Giám sát tình hình thu hồi, xử lý công nợ.	Machino, DHC	Kiểm tra thông qua báo cáo của đơn vị	Theo lịch gửi HĐQT, TGD
7	Giám sát báo cáo cân đối dòng tiền tháng/quý/năm	Công ty mẹ	Kiểm tra thông qua báo cáo của công ty mẹ	Theo lịch gửi HĐQT, TGD
8	Lập Báo cáo giám sát Quý 4/2020 theo quy định của Tập đoàn về quản lý người đại diện; Lập các báo cáo khác theo yêu cầu của Tập đoàn (nếu có).	Toàn TCT		Theo quy định của Tập đoàn
9	Giám sát hoạt động của Người đại diện Tập đoàn tại TCT, người đại diện của TCT tại các đơn vị.	Người đại diện	Thông qua các báo cáo của Người đại diện/Giám sát trực tiếp	Theo lịch gửi HĐQT, TGD
10	Phối hợp với HĐQT chủ trì lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập BCTC thường niên, trình ĐHCĐ theo quy định của Pháp Luật.			Chủ động thực hiện
11	Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu của Tập đoàn, HĐQT TCT....	Chưa xác định	Chưa xác định	Chưa xác định
II. Quý II- 2021				
1	Giám sát công tác quyết toán vốn đầu tư	HHC, DHC	Thông qua báo cáo của các đơn vị, của TCT, báo cáo của Người đại diện của TCT tại HHC, DHC.	Theo lịch gửi HĐQT, TGD

2	Phối hợp với Ban TCKT TCT hợp với Delloite về nội dung soát xét BCTC 6 tháng 2021 công ty mẹ	Công ty mẹ	Thông qua báo cáo của Delloitte.	Theo thông báo của Ban TCKT&KT TCT
3	Giám sát hoạt động tài chính và việc chấp hành các chế độ Tài chính kế toán theo quy định của Luật kế toán, bảo toàn vốn và hoạt động có hiệu quả của doanh nghiệp;	HHC, DHC	Kiểm tra trực tiếp tại đơn vị	Theo lịch gửi HĐQT, TGD
4	Giám sát báo cáo cân đối dòng tiền tháng/quý/năm	Công ty mẹ	Thông qua báo cáo cân đối dòng tiền của công ty mẹ	Sau khi nhận được các báo cáo
5	Giám sát tình hình triển khai các dự án	Công ty mẹ	Làm việc trực tiếp với TCT	Theo tiến độ triển khai dự án
6	Lập Báo cáo giám sát Quý 1/2021 theo quy định của Tập đoàn về quản lý người đại diện; Lập các báo cáo khác theo yêu cầu của Tập đoàn (nếu có).	Toàn TCT		Theo quy định của Tập đoàn
7	Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu của Tập đoàn, HĐQT TCT....	Chưa xác định	Chưa xác định	Chưa xác định
III. Quý III- 2021				
1	Thẩm định BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2021 của công ty mẹ và các đơn vị thành viên của TCT do các đơn vị kiểm toán độc lập phát hành.	Các đơn vị thành viên	BCTC, thư quản lý (nếu có), hợp đồng kiểm toán của công ty mẹ và các đơn vị thành viên	Theo lịch gửi HĐQT, TGD
2	Giám sát báo cáo cân đối dòng tiền tháng/quý/năm	Công ty mẹ	Thông qua báo cáo cân đối dòng tiền của công ty mẹ	Theo lịch gửi HĐQT, TGD

3	Giám sát công tác thương mại và quản lý các hợp đồng kinh tế. Hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, các hợp đồng khác trong mọi hoạt động của TCT;	Công ty mẹ	Giám sát trực tiếp	Theo lịch gửi HĐQT, TGD
4	Giám sát công tác thoái vốn tại các doanh nghiệp	TCT	Thông qua các báo cáo của người đại diện của PVN tại TCT, người đại diện của TCT tại các doanh nghiệp khác.	Theo lịch gửi HĐQT, TGD
5	Giám sát Giá thành điện các nhà máy	TCT và các đơn vị thành viên	Thông qua báo cáo chi tiết giá thành điện của các nhà máy	Theo lịch gửi HĐQT, TGD
6	Giám sát tình hình thực hiện các ĐMKTKT 2021, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021	các nhà máy điện của TCT	Thông qua báo cáo của TCT và các đơn vị	Theo lịch gửi HĐQT, TGD
7	Đánh giá hệ thống quy chế - quy định - quy trình theo các tiêu chí: đầy đủ - tính phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế hoạt động của TCT.	Công ty mẹ, các đơn vị mà TCT có vốn góp chi phối	Thông qua các QC - QĐ -QT, kết quả kiểm tra tại các đơn vị do các đoàn kiểm tra (bên trong và bên ngoài TCT thực hiện) hoặc theo ý kiến của các Ban/CN	Theo lịch gửi HĐQT, TGD
8	Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu của Tập đoàn, HĐQT TCT....	Chưa xác định	Chưa xác định	Chưa xác định
9	Lập Báo cáo giám sát Quý II/2021 theo quy định của Tập đoàn về quản lý người đại diện; Lập các báo cáo khác theo yêu cầu của Tập đoàn (nếu có).	Toàn TCT		Theo quy định của Tập đoàn

IV. Quý IV-2021				
1	Giám sát việc thực hiện tiết kiệm, tiết giảm chi phí.	Các đơn vị thành viên	Kiểm soát thông qua báo cáo của đơn vị và kiểm tra thực tế	Theo lịch gửi HĐQT, TGD
2	Giám sát TCNS, LĐTL, quỹ lương và quỹ KTPL.	Công ty mẹ và các đơn vị thành viên	Trực tiếp tại Công ty mẹ và các đơn vị thành viên	Theo lịch gửi HĐQT, TGD
3	Giám sát việc xây dựng và giao kế hoạch 2022; Giám sát việc thực hiện chiến lược phát triển của TCT theo quyết định đã được phê duyệt.	TCT, các đơn vị thành viên	Thông qua các báo cáo của các đơn vị và TCT và tham dự các cuộc họp của TCT với các đơn vị (nếu được mời tham dự)	chưa xác định
4	Giám sát báo cáo cân đối dòng tiền tháng/quý/năm và tình hình thu hồi công nợ.	Công ty mẹ	Thông qua báo cáo cân đối dòng tiền của công ty mẹ	Theo lịch gửi HĐQT, TGD
5	Giám sát tình hình triển khai các dự án.	Công ty mẹ	Thông qua báo cáo của TCT và kiểm tra thực tế	Theo lịch gửi HĐQT, TGD
6	Thẩm định BCTC quý 3 của TCT.	TCT	Phối hợp với Ban TCKT&KT TCT cùng làm việc	Theo lịch của Deloitte
7	Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu của Tập đoàn, HĐQT TCT....	Chưa xác định	Chưa xác định	Chưa xác định
8	Lập Báo cáo giám sát Quý III/2021 và các báo cáo theo quy định của Tập đoàn về quản lý người đại diện; Lập các báo cáo khác theo yêu cầu của Tập đoàn (nếu có).	Toàn TCT		Theo quy định của Tập đoàn
9	Lập kế hoạch hoạt động kiểm soát năm 2022 báo cáo Tập đoàn theo quy định.			Theo yêu cầu của Tập đoàn

